TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ
TỈNH LÀO CAI

Bản án số: 08/2019/HNGĐ- ST
Ngày: 21/8/2019
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC HÀ, TỈNH LÀO CAI.

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thọ
Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Nông Thị Nhung
+ Bà Nguyễn Thị Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2019. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai.Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 50/2019/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 5 năm 2019 về " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXX- ST, ngày 17 tháng 7 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 06/2019/QĐST- HNGĐ, ngày 02/8/2019 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Anh Hoàng Văn Th - sinh năm:1981.
Địa chỉ: TDP. B 1,thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

*2.Bị đơn:*Chị Nguyễn Thị V - sinh năm 1983.
Địa chỉ:TDP. B 1,thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 10/5/2019 và bản tự khai tiếp theo nguyên đơn anh Hoàng Văn Th trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B, huyện B vào ngày 26/3/2003. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Đến tháng 01/ 2013 không biết vì lý do gì chị V bỏ nhà đi khỏi địa phương từ đó cho đến nay không có tin tức gì và mất tích từ đó đến nay không về nhà, anh và gia đình đã đi tìm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức. Anh Hoàng Văn Th đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc tuyên bố chị Nguyễn Thị V mất tích và đã được Tòa án giải quyết. Tại quyết định số 02/2019/QĐST- VDS, ngày 25 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà đã

tuyên bố chị Nguyễn Thị V mất tích. Nay anh Th xét thấy tình cảm không còn, để đảm bảo cuộc sống sau này của anh đi xây dựng gia đình mới, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị V.

Về con chung: Quá trình chung sống giữa anh Th và chị V có 02 con chung, cháu lới tên là: Hoàng Tiết Đ, sinh ngày 29/01/2005, cháu nhỏ tên là Hoàng Ngọc L, sinh ngày 20/09/2007. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng với anh Th. Nguyện vọng của anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho anh tiếp tục chăm sóc và nuôi dưỡng các cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh không yêu cầu chị V phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và các khoản nợ: Trong thời gian sống chung giữa anh Th và chị V không có tài sản chung gì và không vay nợ của ai, nên anh Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1983. Nơi cư trú cuối cùng: TDP. B 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lào Cai đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai tuyên bố mất tích theo Quyết định số: 02/2019/QĐST- VDS, ngày 25/4/2019.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Hà phát biểu ý kiến như sau:

+ Về Tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có Quyết định đưa vụ án ra xét xử Thẩm phán, thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự vè việc xây dựng Hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa hôn nay, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của phiên tòa sơ thẩm, không vi phạm thủ tục tố tụng.

+ Về hướng giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Xét yêu cầu của anh Hoàng Văn Th và những tài liệu chứng cứ nguyên đơn đã giao, nộp cho Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án. Anh Hoàng Văn Th và chị Nguyễn Thị V kết hôn và chung sống với nhau từ năm 2003. Đến tháng 01/2013 không biết vì lý do gì chị V đã bỏ nhà đi khỏi địa phương và Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai đã tuyên bố chị V mất tích, để đảm bảo cuộc sống sau này anh Hoàng Văn Th đã làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị V. Theo khoản 2 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình quy định " Trong trường hợp vợ hoặc chồng của người bị tuyên bố mất tích yêu cầu ly hôn thì Tòa án giải quyết cho ly hôn". Vì vậy, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của anh Hoàng Văn Th giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị V.

Về con chung: Anh Th và chị V có 02 con chung, cháu lới tên là: Hoàng Tiết Đ, sinh ngày 29/01/2005, cháu nhỏ tên là Hoàng Ngọc L, sinh ngày 20/09/2007. Căn cứ vào Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình tiếp tục giao cháu Đ và cháu L cho anh Th chăm sóc và nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và khoản nợ: không đề nghị giải quyết.

Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa sơ thẩm anh Hoàng Văn Th vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn chị Nguyễn Thị V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết thông báo thụ lý cho bị đơn chị Nguyễn Thị V theo quy định tại Điều 196 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã ra thông báo phiên họp, tiết cận công khai chứng cứ và hòa giải đã niêm yết tại nơi cư trú và trụ sở UBND thị trấn B, huyện B nơi chị V cư trú trước đây; niêm yết thông báo hoãn phiên họp việc kiểm tra việc giao nộp,tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; niêm yết thông báo kết quả phiên họp công khai chứng cứ theo quy định tại Điều 209 và Điều 210 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử, tại phiên tòa bị đơn vắng mặt không có lý do, nên đã ra quyết định hoãn phiên tòa và ấn định ngày xét xử. Tiến hành niêm yết Quyết định hoãn phiên tòa theo quy định. Tại phiên tòa hôm nay chị V vẫn không có mặt, nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hoàng Văn Th và chị Nguyễn Thị V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn B, huyện B vào ngày 26/3/2003.Trong thời gian sống chung anh chị sống hòa thuận, hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Đến tháng 01/ 2013 không biết vì lý do gì chị V bỏ nhà đi khỏi địa phương từ đó cho đến nay không có tin tức gì và mất tích từ đó đến nay không về nhà, anh và gia đình đã đi tìm nhiều nơi nhưng vẫn không có tin tức. Anh Hoàng Văn Th đã làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết việc tuyên bố chị Nguyễn Thị V mất tích và đã được Tòa án giải quyết. Tại quyết định số 02/2019/QĐST- VDS, ngày 25 tháng 4 năm 2019 Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà đã tuyên bố chị Nguyễn Thị V mất tích. Nay anh Th xét thấy tình cảm không còn, để đảm bảo cuộc sống sau này của anh đi xây dựng gia đình mới, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị V. Xét việc yêu cầu xin ly hôn của anh Th là có cơ sở, phù hợi với quy định của khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận giải quyết theo yêu cầu của anh Th.

[3] Về nuôi con khi ly hôn: Quá trình chung sống giữa anh Th và chị V có 02 con chung, cháu lới tên là: Hoàng Tiết Đ, sinh ngày 29/01/2005, cháu nhỏ tên là Hoàng Ngọc L, sinh ngày 20/09/2007. Hiện nay cả hai cháu đang sống cùng với anh Th. Nguyện vọng của anh Th đề nghị Tòa án giải quyết cho anh tiếp tục chăm sóc và

nuôi dưỡng các cháu, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành hỏi ý kiến của cháu Hoàng Tiến Đ và cháu Hoàng Ngọc L thì các cháu đều có nguyện vọng xin được sống cùng với bố là anh Th.

Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Nguyễn Thị V đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Hà tuyên bố mất tích. Hiện nay cả hai cháu Đ và L đều đang sống cùng với anh Th. Xét nguyện vọng của cháu Đ và cháu L đều muốn sống cùng với anh Th và anh Th có nguyện vọng muốn được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đ và cháu L, anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn phù hợp với quy định tại Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình, nên cần chấp nhận yêu cầu của anh Th giao cho anh Hoàng Văn Th được trực tiếp trông nom, chăn sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cháu Hoàng Tiết Đ và cháu Hoàng Ngọc L cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị Nguyễn Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tuy nhiên để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Đ và cháu L cũng như của cha, mẹ đối với con, khi nào chị V trở về anh Th có quyền yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con chung hoặc chị V có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con thì sẽ giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác nếu có đủ căn cứ.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Trong thời gian sống chung giữa anh Th và chị V không có tài sản chung gì và không vay nợ của ai, anh Th không đề nghị Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hoàng Văn Th phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Anh Hoàng Văn Th và chị Nguyễn Thị V được quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 56 ; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Hoàng Văn Th. Anh Hoàng Văn Th được ly hôn với chị Nguyễn Thị V.

2.Về nuôi con khi ly hôn: Giao cho anh Hoàng Văn Th được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hoàng Tiết Đ, sinh ngày 29/01/2005 và cháu Hoàng Ngọc L, sinh ngày 20/09/2007, cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con; mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Hoàng Văn Th phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002369, ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Hà.

Án xử công khai sơ thẩm anh Hoàng Văn Th có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Nguyễn Thị V vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự
- TAND tỉnh Lào Cai ;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bắc Hà;
- CCTHADS huyện Bắc Hà;
- UBND TT Bắc Hà;
- Lưu HS;THS;VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thọ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Thị Thanh Nông Thị Nhung

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thọ